

TTĐT 27

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 483 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Cấp tín dụng vượt giới hạn của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và người có liên quan để thực hiện Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... C
	Ngày: 30.03.2021..

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 13/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định về điều kiện, hồ sơ, trình tự đề nghị cấp tín dụng vượt giới hạn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Căn cứ Thông báo số 07/TB-VPCP ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc cấp tín dụng vượt giới hạn của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và người có liên quan;

Theo đề nghị của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB) được xem xét cấp tín dụng vượt giới hạn 15% vốn tự có đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), 25% vốn tự có đối với EVN và người có liên quan để cho EVN vay 27.100 tỷ đồng thực hiện Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch 1 (Dự án). Cụ thể như sau:

- Mức cấp tín dụng tối đa vượt giới hạn 15% vốn tự có đối với EVN là 37.402 tỷ đồng.

- Mức cấp tín dụng tối đa vượt giới hạn 25% vốn tự có đối với EVN và người có liên quan là 51.630 tỷ đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Nguyên tắc sử dụng mức cấp tín dụng tối đa

1. Mức cấp tín dụng tối đa được phê duyệt tại Quyết định này của VCB đối với EVN, EVN và người có liên quan chỉ áp dụng đối với trường hợp cụ thể đã được duyệt tại Điều 1 Quyết định này; VCB không được sử dụng mức cấp tín dụng tối đa được duyệt đối với trường hợp này để cấp tín dụng đối với trường hợp khác. VCB chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin, tài liệu, số liệu báo cáo.

2. Mức cấp tín dụng tối đa nêu trên tự động giảm dần khi tổng của tổng mức dư nợ cấp tín dụng và số tiền còn được cấp theo các hợp đồng tín dụng đã ký của VCB đối với EVN, EVN và người có liên quan giảm cho đến khi bằng mức 15%, 25% vốn tự có của VCB.

Trong trường hợp cấp tín dụng đối với EVN và người có liên quan của EVN thì VCB phải đảm bảo quy định về giới hạn tín dụng 15% vốn tự có đối với một khách hàng, 25% vốn tự có đối với khách hàng và người có liên quan theo quy định.

Điều 3. Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam

1. Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình, thủ tục và quy định của pháp luật về việc cấp tín dụng và chịu trách nhiệm toàn diện theo quy định pháp luật về việc: đánh giá, thẩm định hiệu quả Dự án, hồ sơ pháp lý, hồ sơ tín dụng, khả năng trả nợ của EVN; đánh giá đầy đủ các rủi ro phát sinh khi cho vay; tự quyết định việc cấp tín dụng đối với EVN để thực hiện Dự án và đảm bảo thu nợ đúng quy định pháp luật. VCB không ra quyết định cho vay hoặc phải dừng cho vay, tập trung thu hồi vốn nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm hoặc không đáp ứng đủ điều kiện.

2. Người đại diện phần vốn nhà nước tại VCB chịu trách nhiệm tham gia ý kiến, biểu quyết, quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị về hợp đồng cho vay với Dự án theo đúng quy định của pháp luật.

3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ, sát sao việc triển khai thực hiện Dự án, bảo đảm vốn vay sử dụng đúng mục đích, đúng tiến độ, an toàn, hiệu quả. Đồng thời, giám sát chặt chẽ tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính, dòng tiền của EVN, chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro đảm bảo an toàn, hiệu quả, không để thất thoát vốn nhà nước.

4. Kịp thời, thường xuyên báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan chức năng về tiến độ thực hiện Dự án và tình hình cấp tín dụng đối với Dự án, EVN và các doanh nghiệp liên quan.

Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định này và khoản 3 Điều 7 Quyết định số 13/2018/QĐ-TTg.

Điều 4. Tập đoàn Điện lực Việt Nam

1. Chịu trách nhiệm triển khai Dự án đúng pháp luật về đầu tư xây dựng; đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, đúng tiến độ, công nghệ hiện đại, an toàn với môi trường, quản lý chặt chẽ tổng mức đầu tư, sử dụng nguồn vốn đầu tư an toàn, hiệu quả, đúng quy định. EVN phân tích đánh giá đầy đủ các rủi ro có thể phát sinh và xây dựng phương án dự phòng phù hợp; tuyệt đối không để xảy ra rủi ro, sự cố, thất thoát, tham nhũng, tiêu cực trong quá trình triển khai Dự án. Đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện, xử lý kịp thời các bất cập phát sinh, đảm bảo hiệu quả đầu tư Dự án.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện về tính pháp lý, tính đầy đủ hồ sơ, tính hiệu quả và an toàn của Dự án; chịu trách nhiệm toàn diện về việc bảo đảm an toàn môi trường của Dự án theo quy định của pháp luật trên cơ sở lựa chọn công nghệ tốt nhất, các tiêu chí khói bụi, xỉ thải phải trong giới hạn quy định.

3. Chịu trách nhiệm sử dụng vốn vay đúng mục đích, cung cấp đầy đủ thông tin cho VCB, phối hợp chặt chẽ với VCB trong thời gian cấp tín dụng và đảm bảo khả năng trả nợ đầy đủ, đúng hạn cho VCB.

4. Chịu trách nhiệm vận hành Dự án theo đúng phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

a) Thực hiện công tác thanh tra, giám sát theo quy định pháp luật việc cấp tín dụng vượt giới hạn của VCB đối với EVN và người có liên quan để thực hiện Dự án và mức độ tập trung tín dụng của EVN và các doanh nghiệp liên quan tại các tổ chức tín dụng để kịp thời phát hiện, cảnh báo và có biện pháp xử lý rủi ro, bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng.

b) Định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện khoản cấp tín dụng vượt giới hạn của VCB đối với Dự án theo quy định tại Quyết định số 13/2018/QĐ-TTg.

c) Chịu trách nhiệm toàn diện nội dung thẩm định theo quy định, thông tin, số liệu báo cáo và đề xuất về cấp tín dụng vượt giới hạn của VCB đối với EVN và người có liên quan.

2. Bộ Công Thương:

a) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên kiểm tra, giám sát việc EVN triển khai Dự án bảo đảm đúng tiến độ, hiệu quả, an toàn; chủ động có biện pháp ngăn ngừa rủi ro đối với Dự án.

b) Chỉ đạo, yêu cầu EVN thực hiện Dự án đáp ứng yêu cầu công nghệ đã được Bộ Công Thương thẩm định và đảm bảo an toàn môi trường của Dự án.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng và vận hành Dự án theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

4. Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với EVN theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo EVN xây dựng phương án, kế hoạch và giải pháp để đa dạng và lành mạnh cơ cấu nguồn vốn của EVN từ nguồn vốn tự có, vốn huy động và các nguồn vốn khác đảm bảo hiệu quả, an toàn, đủ khả năng thanh toán, trả nợ gốc và lãi khi đến hạn.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương, theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên kiểm tra, giám sát việc EVN triển khai Dự án bảo đảm đúng tiến độ, hiệu quả, an toàn; chủ động có biện pháp ngăn ngừa rủi ro đối với Dự án.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình:

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với EVN và các bộ, ngành thực hiện việc giải phóng và bàn giao mặt bằng theo đúng quy định, phù hợp với yêu cầu tiến độ của Dự án; tiếp tục thực hiện tốt công tác tái định cư, ổn định cuộc sống và tạo sinh kế cho người dân. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tránh phát sinh khiếu kiện phức tạp ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Dự án.

b) Chủ động phối hợp với EVN để có giải pháp tạo việc làm cho người dân địa phương sau khi Dự án hoàn thành.

6. Các bộ, cơ quan, địa phương có liên quan trong quá trình thực hiện đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

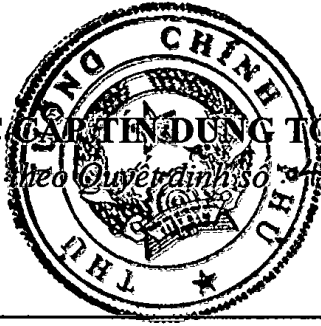
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc VCB, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc EVN và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2). 13



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục
MỨC CẤP TÍN DỤNG TỐI ĐA ĐỐI VỚI EVN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VCB
(Kèm theo Quyết định số 483/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Tỷ VNĐ

TT	Khách hàng	Loại tiền	Tổng mức Dư nợ cấp tín dụng đến ngày 14/6/2020 (1)	Số tiền còn được cấp theo HĐTD đã ký	Số tiền cấp tín dụng được duyệt lần này	Mức cấp tín dụng tối đa phê duyệt	Ghi chú
I	Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)	VND	5.815	4.487	27.100	37.402	
II	Người có liên quan của EVN						
1	Tổng Công ty phát điện 1	VND	3.254	0	0	3.254	
2	Tổng Công ty phát điện 3	VND	1.180	0	0	1.180	
3	Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia	VND	1.138	907	0	2.045	
4	Tổng Công ty điện lực miền Bắc và các đơn vị trực thuộc	VND	1.941	1.900	0	3.841	
5	Tổng Công ty điện lực miền Trung	VND	133	0	0	133	
6	Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội và các đơn vị thành viên	VND	227	1.592	0	1.819	
7	Tổng Công ty điện lực Hồ Chí Minh và các đơn vị trực thuộc	VND	169	0	0	169	
8	Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh	VND	653	0	0	653	
9	Công ty cổ phần thiết bị điện Đông Anh	VND	48	170	0	218	
10	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng	VND	125	0	0	125	
11	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai	VND	275	516	0	791	
Tổng (I+II)		VND	14.958	9.572	27.100	51.630	

(1) Tổng mức dư nợ cấp tín dụng được xác định theo quy định tại Điều 5 Quyết định 13/2018/QĐ-TTg; theo đó bao gồm dư nợ cho vay, số dư bảo lãnh,...(không bao gồm số tiền còn cấp tín dụng theo hợp đồng đã ký). Tổng mức dư nợ cấp tín dụng này được xác định theo số liệu báo cáo của VCB tại Công văn 12653/VCB-KHDNLPB ngày 17 tháng 6 năm 2020.